

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học năm học 2025 – 2026

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT ngày 15/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học;

Căn cứ Công văn số 3664/UBND-KGVX ngày 15/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT ngày 15/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT);

Căn cứ công văn số 1608/SGDĐT-CTrTT&CTHSSV ngày 27/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc triển khai Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học;

Căn cứ kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường THPT Nguyễn Du – Đắk Sắk, căn cứ tình hình thực tế của trường; trường THPT Nguyễn Du – Đắk Sắk xây dựng kế hoạch Triển khai công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học năm học 2025-2026 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nâng cao năng lực cho người học trong phòng ngừa, nhận diện khó khăn, giải quyết và tìm kiếm sự trợ giúp phù hợp để khắc phục khó khăn về học tập, tâm lý và quan hệ xã hội.

- Rèn luyện kỹ năng sống, tăng cường ý chí, bản lĩnh, nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần; hình thành thái độ ứng xử phù hợp trong quan hệ xã hội, góp phần hoàn thiện nhân cách của người học.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội và các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan về công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học.

2. Yêu cầu:

- Bảo đảm quyền lợi hợp pháp, an toàn và bảo mật thông tin, quyền được tham gia, tự nguyện, tự quyết định của người học.

- Người học là trung tâm, không phân biệt đối xử; bảo đảm bình đẳng, khách quan, chuẩn mực giữa người học với người thực hiện công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học.

- Tập trung vào điểm mạnh, tôn trọng đặc điểm, hoàn cảnh cá nhân của người học; tận dụng nguồn lực sẵn có của người học, nhà trường, gia đình, xã hội; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hóa vùng miền của từng địa phương.

II. Nội dung tư vấn

1. Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về học tập cho người học

- Xác định mục tiêu học tập; xây dựng kế hoạch học tập.

- Quản lý thời gian học tập; lựa chọn cách thức, phương pháp học tập.

- Giải quyết các khó khăn về học tập.

2. Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về giới, quan hệ xã hội cho người học

- Các vấn đề phát sinh về tâm sinh lý lứa tuổi, giới, giới tính, bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản.

- Tư vấn các vấn đề liên quan đến quan hệ tình bạn, tình yêu, hôn nhân, gia đình và cộng đồng.

3. Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về tâm lý cho người học

- Phòng ngừa; rà soát, phát hiện sớm; ứng phó với khó khăn tâm lý của người học.

- Tư vấn, tham vấn tâm lý đối với người học có khó khăn tâm lý.

- Kết nối dịch vụ tư vấn tâm lý khi cần thiết.

4. Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về kỹ năng sống cho người học

- Nhóm kỹ năng nhận thức, làm chủ và bảo vệ bản thân.
- Nhóm kỹ năng tự tạo động lực, phát triển bản thân.
- Nhóm kỹ năng làm chủ trí tuệ cảm xúc, quản lý bản thân.
- Nhóm kỹ năng tương tác, hòa nhập xã hội.
- Nhóm kỹ năng làm việc hiệu quả.
- Nhóm kỹ năng ứng xử với môi trường, cộng đồng.

5. Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về hướng nghiệp, việc làm, khởi nghiệp cho người học

- Thông tin về nghề nghiệp, ngành học, chương trình đào tạo, xu hướng thị trường lao động.
- Kỹ năng nhận thức về sở thích, nguyện vọng, năng lực, hoàn cảnh của bản thân phù hợp với định hướng nghề nghiệp và tư vấn hướng nghiệp cho người học phù hợp với lứa tuổi, cấp học trong bối cảnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và sự thay đổi của thị trường lao động.
- Kỹ năng lựa chọn nghề nghiệp, tìm việc, xin việc, khởi nghiệp và kết nối với người sử dụng lao động.
- Các hoạt động hướng nghiệp, khởi nghiệp khác phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục.

6. Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về chính sách, pháp luật cho người học

- Thông tin các quy định về chính sách đối với người học.
- Thông tin các quy định của pháp luật liên quan đến nhiệm vụ, quyền của người học.
- Thông tin các quy định của pháp luật về phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội.

7. Tư vấn, hỗ trợ về dịch vụ công tác xã hội cho người học

- Thông tin về các dịch vụ công tác xã hội cho người học.
- Cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong trường học cho người học theo quy định.
- Kết nối với tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ công tác xã hội theo quy định khi cần thiết.

III. Nguyên tắc hoạt động

- Học sinh đến tư vấn trên cơ sở tự nguyện.
- Luôn tôn trọng học sinh được tư vấn.

- Phương châm hoạt động “Luôn lắng nghe, tôn trọng và bảo mật”.

IV. Quy trình thực hiện công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học

1. Tiếp nhận, thu thập thông tin, phân tích thông tin và xác định, phân loại nội dung cần tư vấn, hỗ trợ cho người học

- Người thực hiện công tác tư vấn thực hiện khảo sát, rà soát, phỏng vấn, đánh giá, tổng hợp thông tin và phát hiện sớm, phân loại nội dung cần tư vấn, hỗ trợ cho người học.

- Người thực hiện công tác tư vấn xác định nguyên nhân, yếu tố tác động, thực trạng, dự báo hậu quả các nguy cơ, khó khăn của người học.

2. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch công tác tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học

- Căn cứ vào thông tin thu được, nhà trường xây dựng Kế hoạch công tác tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học.

- Kế hoạch công tác tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học bao gồm các nội dung chính sau: mục tiêu, nội dung, hình thức, nguồn lực, địa điểm, thời gian, phân công nhiệm vụ, lực lượng phối hợp thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội.

- Nhà trường tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch công tác tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học

- Nhà trường Cơ sở giáo dục kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch công tác tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học được tiến hành thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch công tác tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học, cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện hoặc kịp thời điều chỉnh Kế hoạch.

4. Kết thúc Kế hoạch công tác tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học

- Đối với người học đã giải quyết được khó khăn, nhà trường dừng hoạt động tư vấn học đường và công tác xã hội và tiếp tục phối hợp với gia đình người học, các lực lượng liên quan theo dõi để bảo đảm duy trì kết quả đạt được, kịp thời trợ giúp người học khi cần thiết.

- Đối với người học đã giải quyết được một phần khó khăn, nhà trường tiếp tục thực hiện hoạt động tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học.

- Đối với người học gặp khó khăn hoặc có nhu cầu vượt quá khả năng của nhà trường thì nhà trường phối hợp với gia đình người học kết nối cơ sở, chuyên gia cung cấp dịch vụ tư vấn học đường, dịch vụ công tác xã hội chuyên nghiệp để tư vấn, hỗ trợ cho người học; sau đó lập Phiếu chuyển dịch vụ tư vấn học đường và công tác xã hội cho người học.

V. Giải pháp:

Bố trí giáo viên có khả năng giải đáp, tư vấn theo các nội dung trên, chủ yếu đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

Do chưa có giáo viên chuyên trách làm công tác tư vấn, các thành viên của tổ tư vấn phải phối hợp cùng với giáo viên chủ nhiệm để thực hiện công tác tư vấn cho học sinh.

Nhà trường bố trí một phòng tư vấn học đường để phục vụ cho công tác tư vấn.

VI. Các hình thức tư vấn

1. Hình thức 1: tư vấn trực tiếp giữa cán bộ tư vấn với cá nhân học sinh.

*** Mục tiêu:**

- Lắng nghe và thấu hiểu những khó khăn tâm lý của học sinh.
- Gợi mở nhận thức và hướng giải quyết cho từng trường hợp cụ thể.
- Động viên tinh thần để học sinh giải quyết hiệu quả khó khăn của bản thân mình.

*** Nội dung:**

- Tất cả những vấn đề có ảnh hưởng đến tinh thần của học sinh: tâm sinh lý cá nhân, tình yêu, tình bạn, những vấn đề khó nói...
- Cán bộ tư vấn tâm lý sẽ tiến hành tư vấn khi những vấn đề đó cứ lặp đi lặp lại nhiều lần khiến học sinh hoang mang, lo lắng, suy nghĩ tiêu cực, thậm chí là mất kiểm soát cảm xúc, hành vi của mình.

2. Hình thức 2: tư vấn gián tiếp thông qua email, điện thoại của các cá nhân thành viên tổ tư vấn

*** Mục tiêu:**

- Tạo thêm cơ hội cho các em nhút nhát không có khả năng tư vấn trực tiếp chia sẻ, giải tỏa những bức xúc, thắc mắc, khó khăn tâm lý do học tập và cuộc sống.

*** Nội dung:**

- Tất cả những vấn đề có ảnh hưởng đến tinh thần của học sinh: tâm sinh lý cá nhân, tình yêu, tình bạn, hướng nghiệp, những vấn đề khó nói...

Mục tiêu và nội dung như tư vấn trực tiếp được học sinh chuyển ý kiến đề nghị tư vấn đến địa chỉ email của nhà trường để được phân phối cho các thành viên tổ tư vấn phù hợp với nội dung yêu cầu, GV tư vấn trả lời cho HS qua email.

3. Hình thức 3: Tương tác đám đông (tổ chức buổi nói chuyện các chuyên đề tư vấn giúp HS giải tỏa các khó khăn mang tính thời điểm hoặc mang tính phổ biến)

* Mục tiêu:

- Tạo bầu không khí thoải mái, vui vẻ sau những giờ học căng thẳng.
- Lắng nghe những khó khăn tâm lý của học sinh. Chia sẻ, giải tỏa những bức xúc, khó khăn tâm lý do học tập và cuộc sống.
- Gợi mở nhận thức và hướng giải quyết, động viên tinh thần học sinh.
- Định hướng lại nhận thức, duy trì tinh thần, thái độ sống tích cực.
- Hướng dẫn các kỹ năng cần thiết cho cuộc sống.

* Nội dung:

- Tùy thời điểm, giáo viên tư vấn sẽ tư vấn theo những chuyên đề tâm lý, tất cả những vấn đề có ảnh hưởng đến tinh thần của học sinh (tâm lý cá nhân, tình yêu, tình bạn, tình thầy trò) và kỹ năng sống cho phù hợp.

4. Đăng tải các bài viết chuyên đề lên website của nhà trường:

* Mục tiêu:

- Cung cấp thêm thông tin kiến thức cần thiết cho các em về tâm sinh lý cá nhân, tình yêu, tình bạn, kỹ năng, hướng nghiệp....

* Nội dung:

- Thông tin kiến thức cần thiết cho các em về tâm sinh lý cá nhân, tình yêu, tình bạn, kỹ năng, hướng nghiệp.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo trường

- Triển khai các nội dung trong Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh trong nhà trường.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch và lồng ghép vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Theo dõi, đánh giá tình hình triển khai kế hoạch để có những điều chỉnh kịp thời.

2. Đoàn TN, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Triển khai các nội dung trong Kế hoạch này đến toàn thể thành viên trong tổ, đoàn thể.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch và lồng ghép vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai và kết quả đạt được theo yêu cầu của Lãnh đạo Nhà trường.

- BCH Đoàn TN chủ động tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt chuyên đề, phát thanh học đường... các nội dung về Kế hoạch Triển khai công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học năm học 2025-2026.

Trên đây là kế hoạch Triển khai công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học năm học 2025-2026. Việc triển khai thực hiện tốt các nội dung và yêu cầu của kế hoạch, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các thành viên có ý kiến phản ánh kịp thời để tìm biện pháp khắc phục ./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Đoàn thanh niên, toàn thể gv-nv (để thực hiện);
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHIẾU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ái Vi

HỘI ĐỒNG TỔ TƯ VẤN CÔNG TÁC HỌC ĐƯỜNG VÀ CÔNG TÁC XÃ HỘI

(Kèm theo kế hoạch số 279/KH-THPTND-ĐS ngày 03 /11/2025 của trường THPT Nguyễn Du – Đắk Lắk)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Chức vụ trong hội đồng
1	Nguyễn Thị Ái Vi	P.Hiệu trưởng	Lịch sử	Trưởng ban
2	Nguyễn Trường Thi	Bí thư Đoàn	Thể dục	P. Trưởng ban
3	Nguyễn Kim San	TKHD	Ngữ văn	Thư ký
4	Lê Anh Tuấn	Hiệu trưởng	Toán - Tin	Tổ trưởng nhóm 1
5	Võ Tá Luận	GVCN	Toán	Thành viên nhóm 1
6	Trần Thị Thùy Dương	GVCN	Vật lý	Thành viên nhóm 1
7	Hồ Minh Toàn	GVCN	Hóa học	Thành viên nhóm 1
8	Vũ Thị Hà	GVCN	Sinh học	Thành viên nhóm 1
9	Trần Thị Hoài Thanh	GVCN	Sinh học	Thành viên nhóm 1
10	Lâm Thị Tùng	GVCN	Ngữ văn	Thành viên nhóm 1
11	Hoàng Toại	GVCN	Tin học	Thành viên nhóm 1
12	Đinh Thị Sen	P.Hiệu trưởng	Ngữ Văn	Tổ trưởng nhóm 2
13	Lê Thị Thanh Thủy	GVCN	KTPL	Thành viên nhóm 2
14	Phan Anh Tuệ	GVCN	Toán học	Thành viên nhóm 2
15	Nguyễn Văn Quân	GVCN	Toán học	Thành viên nhóm 2
16	Bùi Đăng nghĩa	GVCN	Lịch sử	Thành viên nhóm 2
17	Hoàng Sỹ Nam	GVCN	Toán học	Thành viên nhóm 2
18	Lê Thị Thanh	GVCN	Hóa học	Thành viên nhóm 2
19	Nguyễn Tiến Dũng	GVCN	Vật lý	Thành viên nhóm 2
20	Nguyễn Thị Thương	Văn phòng	Y tế	Tổ trưởng nhóm 3
21	Lê Thị Thanh Thủy	GVCN	Lịch sử	Thành viên nhóm 3



22	Nguyễn Thị Thi Thơ	GVCN	Tiếng Anh	Thành viên nhóm 3
23	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	GVCN	Tiếng Anh	Thành viên nhóm 3
24	Nguyễn Thùy Giang Uyên	GVCN	Toán học	Thành viên nhóm 3
25	Đinh Thái Lưu	GVCN	Vật lý	Thành viên nhóm 3
26	Nguyễn Văn Lượng	GVCN	Thể dục	Thành viên nhóm 2
27	Nguyễn Đình Căng	GVCN	Vật Lý	Thành viên nhóm 2

(Danh sách này có 27 người)

